

Bản án số: **159/2019/HS-ST**
Ngày: 14/10/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RG - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Sô Phép

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Trọng Mãnh

Bà Chung Kim Sang

- Thư ký phiên tòa: Bà Danh Thị Sà Ron – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 148/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị N; Sinh năm: 1974 tại RG, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú: Số nhà 607 đường MC, phường VQ, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: Số nhà 649/6 đường MC, phường VQ, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Phạm Thị B; Chồng: Phạm Văn Tr; Con có 02 người, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo đang tại ngoại.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Nguyễn Trung K, sinh năm: 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp TK, xã PT, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có nhiều người hỏi mua số đề và muốn có thêm thu nhập nên từ đầu năm 2017 bị cáo N bắt đầu bán số đề tại trước nhà số 649/6 đường MC, phường VQ, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang (bị cáo bán số đề không liên tục). Những người mua số đề của bị cáo là anh Nguyễn Trung K và khách vãng lai như người chạy xe ôm, người đi chợ ... (chưa xác định được nhân thân của những người mua số đề). Bị cáo N bán số đầu, số đuôi, bao lô 02 con số, bao lô 03 con số, số đá, với tỷ lệ ăn thua 1.000 đồng trúng 80.000 đồng, 1.000 đồng trúng 600.000 đồng. Kết quả trúng số căn vào các đài xổ số kiến thiết miền Nam và miền Bắc. Tiền bán số đề hàng ngày bị cáo tự giữ lại để chung cho người trúng số, không giao cho ai. Bình quân 01 ngày bị cáo bán số đề thấp nhất 1.000.000 đồng, cao nhất 4.343.000 đồng. N bán số đề có ngày lời (ngày lời từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng), có ngày lỗ, nhưng do một số tờ phoi ghi số đề hàng ngày bị cáo N đã hủy bỏ nên không xác định được số tiền lời lỗ.

Đến khoảng 15 giờ 40 phút ngày 23/10/2018, khi N đang bán số đầu của con số “52, 59” của đài xổ số kiến thiết tỉnh Bạc Liêu cho Nguyễn Trung K với số tiền 100.000 đồng (mỗi con số 50.000 đồng) thì bị Công an phường VQ, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang bắt quả tang cùng vật chứng. Qua kiểm tra xác định ngày 22/10/2018 bị cáo N bán số đề của đài Cà Mau, Đồng Tháp và đài miền Bắc đối với số đầu, số đuôi là 534.000 đồng, bao lô 2.894.000 đồng, số đá 88.000 đồng, tổng cộng là 3.516.000 đồng. Căn cứ vào phoi đề ghi bán số thì những người mua số đề trúng được số tiền là 5.920.000 đồng. Tổng số tiền bán số đề của bị cáo N trong ngày 22/10/2018 là 9.436.000 đồng. Đối với phoi đề ngày 23/10/2018 số tiền bị cáo bán số đề ghi trên phoi đề là 4.243.000 đồng, trong đó số đầu, số đuôi 1.264.000 đồng, bao lô 2.895.000 đồng, số đá 154.000 đồng nhưng do bị cáo giảm cho người mua 70.000 đồng nên số tiền bị cáo thực nhận là 4.243.000 đồng. Đến ngày 11/6/2019 bị cáo N bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố RG khởi tố và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

Bị cáo Nguyễn Thị N đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Thị N đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”.

*** Theo bản cáo trạng số:** 158/CT.VKS ngày 10/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Nguyễn Thị N về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng

theo Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo N phạm tội “Đánh bạc”

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Nguyễn Thị N mức án 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu, tiêu hủy 01 máy tính hiệu Casio Ds-399 màu trắng đen, đã qua sử dụng và 01 máy tính bảng nhãn hiệu Huawei màu vàng đồng; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền dùng vào việc phạm tội là 4.343.000 đồng, theo giấy nộp tiền vào Kho bạc Nhà nước ngày 12/8/2019 (Theo quyết định chuyển vật chứng số 100/QĐ-VKS ngày 10/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang); Buộc bị cáo tiếp tục giao nộp số tiền phạm tội mà có là 3.516.000 đồng (tiền bị cáo bán số đề ngày 22/10/2018)

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố RG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thị N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Từ đầu năm 2017 đến ngày 23/8/2018, tại trước cửa nhà số 649/6 đường MC, phường VQ, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang, bị cáo N đã bán số đề cho Nguyễn Trung K và nhiều người lạ đi trên đường. Bị cáo bán số đầu, số đuôi, bao lô 02 con số, bao lô 03 con số, số đá, với tỷ lệ ăn thua 01 trúng 80, 01 trúng 600. Tiền bán số đề hàng ngày bị cáo tự giữ lại để chung cho người trúng số. Bình quân 01 ngày bị cáo bán số đề thấp nhất 1.000.000 đồng, cao nhất 4.343.000 đồng. N bán số đề có ngày lời, có ngày lỗ; nhưng do một số tờ phoi

ghi số đề hàng ngày bị cáo N đã hủy bỏ nên không xác định được số tiền lời lỗ. Đến khoảng 15 giờ 40 phút ngày 23/10/2018, khi N đang bán số đầu của con số “52, 59” của đài xổ số kiến thiết tỉnh Bạc Liêu cho Nguyễn Trung K với số tiền 100.000 đồng (mỗi con số 50.000 đồng) thì bị Công an phường VQ, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang bắt quả tang cùng vật chứng. Thu giữ được 09 tấm giấy màu trắng có ghi nhiều chữ, số; trong đó phơi đề của ngày 22/10/2019 thể hiện số tiền bán số đề và những người mua trúng là 9.436.000 đồng, phơi đề ngày 23/10/2018 số tiền bán số đề là 4.243.000 đồng.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng do xuất phát từ việc buôn bán khó khăn và muốn có thêm thu nhập mà bị cáo đã bất chấp lao vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo là hành vi xem thường pháp luật, không những xâm phạm trật tự công cộng mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần xử bị cáo một mức hình phạt thật tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo; nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt; đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội. Tuy nhiên, để bị cáo có điều kiện chăm lo cho gia đình, nuôi con, điều trị bệnh và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội hoà nhập với cộng đồng, theo chính sách khoan hồng của Nhà nước nên không cần bắt giam bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ nghiêm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 máy tính hiệu Casio Ds-399 màu trắng đen, đã qua sử dụng và 01 máy tính bảng nhãn hiệu Huawei màu vàng

đồng ; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền dùng vào việc phạm tội là 4.343.000 đồng, theo giấy nộp tiền vào Kho bạc Nhà nước ngày 12/8/2019 (Theo quyết định chuyển vật chứng số 100/QĐ-VKS ngày 10/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang). Buộc bị cáo tiếp tục giao nộp số tiền phạm tội mà có là 3.516.000 đồng (tiền bị cáo bán số đề ngày 22/10/2018).

[7] Theo bản luận tội mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Trung K có hành vi mua số đề của bị cáo N (các lần Kiên mua số đề của bị cáo đều không trúng thưởng) nhưng chưa đến mức xử lý hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố RG, tỉnh Kiên Giang đã chuyển hồ sơ về địa phương xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

Riêng những người khác mua số đề của bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân, địa chỉ nên đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố RG, tỉnh Kiên Giang tiếp tục điều tra, làm rõ, khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị N, phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: **Nguyễn Thị N** mức án 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm. Thời hạn tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo N cho Ủy ban nhân dân phường VQ, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Ngoài ra, trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 máy tính hiệu Casio Ds-399 màu trắng đen, đã qua sử dụng và 01 máy tính bảng nhãn hiệu Huawei màu vàng

đồng; Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 4.343.000 đồng, theo giấy nộp tiền vào Kho bạc Nhà nước ngày 12/8/2019 (Theo quyết định chuyển vật chứng số 100/QĐ-VKS ngày 10/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang). Buộc bị cáo tiếp tục giao nộp số tiền phạm tội mà có là 3.516.000 đồng.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan THA Dân sự Tp.RG;
- Công an thành phố RG;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THẠCH SÔ PHÉP